TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày 16 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Duy T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 28.02.1962, tại: Nho Quan, Ninh Bình. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 07/10. Nghề nghiệp: Thợ xây. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Trần Bá C, Con bà: Nguyễn Thị Q. Bị cáo có vợ là Trần Thị K. Bị cáo có 04 con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo Trần Duy T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại*:**

- Hoàng Ngọc M. Sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản I, xã J, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bùi Khắc H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Nguyễn Văn S, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Trần Thị K, sinh năm 1963. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 02 năm 2019, Trần Duy T (sinh năm 1962, trú tại tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) được Hoàng Ngọc M (sinh năm 1969, trú tại bản I, xã J, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) thuê xây nhà cho mẹ của M là Lê Thị H1 (sinh năm 1935, trú tại tiểu khu A1, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).

Khoảng 20 giờ ngày 16 tháng 7 năm 2019, Trần Duy T ngồi ăn cơm, và uống rượu tại gia đình cùng với vợ là Trần Thị K (sinh năm 1963) và Đinh Văn V (sinh năm 1966, trú tại tiểu khu A2, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La). Sau khi ăn cơm xong K đi bộ tập thể dục, V đi về nhà, T chốt cửa trong rồi đi ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Trần Thị K về nhà thấy khóa cửa bên trong, nên K về nhà mẹ đẻ là Tô Thị X (sinh năm 1925, trú tại tiểu khu A3, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) ngủ tại đó. Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 17.7.2019, T ngủ dậy, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 26K1 - 164.50 (xe máy của Trần Thị K vợ của T) đến nhà Lê Thị H1 mục đích trộm cắp 01 chiếc máy lọc nước nhãn hiệu SMARTAQUA của Hoàng Ngọc M, 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC và 01 bao tải dứa bên trong có 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER, 01 máy cắt sắt nhãn hiệu DCA ASM100A, 01 máy khoan màu đỏ nhãn hiệu MT603, 01 máy khoan màu đỏ nhãn hiệu KIPOR KP107, 01 búa sắt của Bùi Khắc H, 01 hộp tôn bên trong đựng 01 máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông và 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN của Nguyễn Văn S để trong kho nhà H1 mang về sử dụng. Đến nơi T dựng xe máy trước cổng và lấy chìa khóa ở khe cột trụ cổng mở khóa cổng (do T biết đội thợ xây của T và đội làm mái tôn của Bùi Khắc H (sinh năm 1983, trú tại tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) và Lò Văn L (sinh năm 1998, trú tại bản L1, xã L2, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) thỏa thuận đội nào làm xong sau sẽ để chìa khóa tại khe cột trụ cổng), rồi cầm theo ổ khóa, chìa khóa và dắt xe máy dựng trước cửa kho, sau đó T mở khóa kho cầm ở tay và đi ra nhà vệ sinh (cách nhà kho 4m). Đi vệ sinh xong, T ném 02 ổ khóa và 02 chìa khóa tại nền nhà vệ sinh rồi mở cửa đi vào trong nhà kho, T nhặt con dao inox ở trên nền gần cửa kho cắt dây nhựa dẫn nước vào máy lọc nước, cắt dây nhựa dẫn nước thải của máy lọc nước và rút dây điện máy lọc nước khỏi ổ cắm điện. Sau đóT để dao xuống nền nhà kho rồi bê máy lọc nước đến vị trí dựng xe máy đặt xuống sân, T mở cốp xe máy lấy dây cao su và bê máy máy lọc nước để lên yên xe máy buộc lại rồi điều khiển xe máy chở về nhà cất giấu ở góc bể. Cất giấu xong máy lọc nước T điều khiển xe máy quay lại kho nhà H1, T đi vào trong kho lấy máy hàn bằng điện, hộp tôn đựng máy đục bê tông, bao tải bên trong đựng máy khoan, máy cắt mang ra đặt lên giá để hàng trước yên xe và điều khiển xe máy chở về nhà cất giấu trong gầm giường của phòng ngủ trên tầng 2, rồi T đi ngủ. Đến 06 giờ 30 phút ngày 17.7.2019 Bùi Khắc H, Nguyễn Văn S và Hoàng Ngọc M đến kiểm tra nhà kho thì phát hiện bị

mất trộm những tài sản trên, cùng ngày Nguyễn Văn S, Hoàng Ngọc M, Bùi Khắc H làm đơn đến Công an huyện Mai Sơn trình báo.

Ngày 17.7.2019, Hoàng Ngọc M, Bùi Khắc H, Nguyễn Văn S làm đơn gửi đến Công an huyện Mai Sơn trình báo về sự việc trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn đã triệu tập Trần Duy T đến làm việc, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như trên.

Ngày 19.7.2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn đã trưng cầu hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn tiến hành định giá tài sản đối với 01 máy lọc nước nhãn hiệu SMART A QUA; 01 hộp tôn bên trong đựng 01máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông; 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN; 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu DCA ASM100A; 01 máy khoan nhãn hiệu MT603; 01 máy khoan nhãn hiệu KIPPOR KP107 đã bị mất mác; 01 búa sắt.

Ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Sơn ra Bản kết luận định giá tài sản số 658/HĐĐG kết luận:

"- 01 máy lọc nước nhãn hiệu SMART A QUA có trị giá 4.000.000VNĐ.

- 01 hộp tôn bên trong đựng 01máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông có trị giá 1.050.000 VNĐ.

- 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN có trị giá 700.000 VNĐ.

- 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC có trị giá 2.000.000 VNĐ.

- 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER có trị giá 1.000.000 VNĐ.

- 01 máy cắt sắt nhãn hiệu DCA ASM100A có trị giá 1.000.000 VNĐ.

- 01 máy khoan nhãn hiệu MT603 có trị giá 300.000 VNĐ.

- 01 máy khoan nhãn hiệu KIPPOR KP107 đã bị mất mác có trị giá 300.000 VNĐ.

- 01 búa sắt có trị giá 20.000 VNĐ.

Tổng giá trị tài sản mà Trần Duy T đã trộm cắp được của Hoàng Ngọc M, Nguyễn Văn S, Bùi Khắc H là 10.370.000 VNĐ."

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSMS ngày 02/10/2019 của VKSND huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trần Duy T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà bị cáo Trần Duy T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố và đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị hại Hoàng Ngọc M, Bùi Khắc H, Nguyễn Văn S vắng mặt tại phiên tòa, theo nội dung đơn xin xét xử vắng mặt cũng như ý kiến trong quá trình điều tra, các bị hại đều xác định đã nhận lại đủ tài sản bị mất. Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị K có mặt tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô bị cáo T làm phương tiện đi chở đồ trộm cắp là tài sản của bà, đăng ký xe tên bà. Việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và dùng xe của bà làm phương tiện đi trộm cắp tài sản bà không hề biết. Bà đã có đơn đề nghị và được cơ quan điều tra trao trả lại chiếc xe máy trên cho bà. Bà đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Duy T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Trần Duy T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả lại toàn bộ tài sản trộm cắp cho các bị hại.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trao 01 xe máy WAVE nhãn hiệu HONDA, BKS: 26K1 - 164.50, màu sơn xanh cho bà Trần Thị K.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao inox, 01 đoạn dây cập nước, 01 đoạn dây thoát nước, 01 ổ khóa, 01 dây cao su màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Bị cáo Trần Duy T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị hại nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Trần Duy T thì thấy rằng: Ngày 17.7.2019, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Hoàng Ngọc M, Nguyễn Văn S, Bùi Khắc H , Trần Duy T đã lén lút trộm cắp 01 máy lọc nước nhãn hiệu SMART A QUA, 01 hộp tôn bên trong đựng 01máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông, 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN, 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER, 01 máy cắt sắt nhãn hiệu DCA ASM100A, 01 máy khoan nhãn hiệu MT603, 01 máy khoan nhãn hiệu KIPPOR KP107, 01 búa sắt có tổng giá trị 10.370.000VNĐ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như đơn tố giác tội phạm của các bị hại Hoàng Ngọc M, Bùi Khắc H, Nguyễn Văn S đều lập ngày 17/7/2019; sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 18/7/2019; Phù hợp với kết luận định giá tài sản số 658/KL-HĐ ngày 22/7/2019 của Hôi đồng định giá UBND huyện Mai Sơn; phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo.... Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trấn Duy T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bọ luật hình sự.

Điều 173 BLHS năm 2015 quy định*: *Tội Trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3]. Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây hoang mang dư luận xá hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu sài cho bản thân, nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này bị cáo chưa bị xử lý hình sự hay xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nào; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa

hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị hại đều có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, được gia đình, người bị hại và chính quyền địa phương xác nhận bảo lãnh, người phạm tội đã thực sự ăn năn hối cải về việc làm của mình, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo tự cải tạo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, căn cứ quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2016; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thì không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội về sau. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà thấy rằng bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng để thi hành.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy WAVE nhãn hiệu HONDA, BKS: 26K1 - 164.50, màu sơn xanh. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu là Trần Thị K. Ngày 17.7.2019 Thúy không biết T sử dụng xe máy của Thúy để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do vậy ngày 13.8.2019 cơ quan Cảnh sát điều tra coogn an huyện Mai Sơn đã trao trả xe máy trên cho Thúy. Việc trao trả là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 hộp tôn bên trong đựng 01máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông; 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Nguyễn Văn S. Ngày 13.8.2019 cơ quan CSĐT đã trao trả các tài sản trên cho Nguyễn Văn S. Việc trao trả là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu DCA ASM100A; 01 máy khoan nhãn hiệu MT603; 01 máy khoan nhãn hiệu KIPPOR KP107; 01 búa sắt. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Bùi Khắc H. Ngày 13.8.2019 cơ quan

CSĐT đã trao trả các tài sản trên cho Bùi Khắc H. Việc trao trả là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 máy lọc nước màu xanh nhãn hiệu SMART A QUA. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Hoàng Ngọc M. Ngày 13.8.2019 cơ quan CSĐT đã trao trả các tài sản trên cho Hoàng Ngọc M. Việc trao trả là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 con dao inox, 01 đoạn dây cập nước, 01 đoạn dây thoát nước, 01 ổ khóa, 01 dây cao su màu đen là tài sản của bị cáo và vật không có giá trị là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Duy T phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Duy T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16.10.2019).

Giao bị cáo Trần Duy T cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hnafh hình phạt tù của bán đã đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao inox, 01 đoạn dây cập nước, 01 đoạn dây thoát nước, 01 ổ khóa, 01 dây cao su màu đen.

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trao trả lại: 01 hộp tôn bên trong đựng 01máy đục bê tông nhãn hiệu KANO, 04 mũi đục bê tông, 01 tay lắp mũi đục bê tông; 01 máy cắt gạch nhãn hiệu SENCAN cho bị hại Nguyễn Văn S.

Chấp nhận cơ quan điều tra trao trả lại: 01 máy hàn nhãn hiệu MAVITEC; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu ROTARYHAMMER; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu

DCA ASM100A; 01 máy khoan nhãn hiệu MT603; 01 máy khoan nhãn hiệu KIPPOR KP107; 01 búa sắt. Cho Bùi Khắc H.

Chấp nhận cơ quan điều tra trao trả lại: 01 máy lọc nước màu xanh nhãn hiệu SMART A QUA cho Hoàng Ngọc M.

Chấp nhận cơ quan điều tra trao trả lại: 01 xe máy WAVE nhãn hiệu HONDA, BKS: 26K1 - 164.50, màu sơn xanh cho Trần Thị K.

3. Về trách nhiệm dân sự: chấp nhận việc các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Nga